|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**TRƯỜNG ĐH KINH TẾ QUỐC DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**MÔN HỌC NGUYÊN LÝ KẾ TOÁN**

**Thời lượng: 30 tiết**

**(Dành cho ôn thi đầu vào hệ liên thông từ Cao đẳng lên Đại học)**

PHẦN 1: TỔNG QUAN VỀ KẾ TOÁN

**1.1. Khái niệm và vai trò của kế toán**

1.1.1. Khái niệm kế toán

1.1.2. Thông tin kế toán với việc ra quyết định kinh doanh

1.1.3. Các loại kế toán

**1.2. Đối tượng nghiên cứu của kế toán và hệ thống báo cáo tài chính**

1.2.1. Đối tượng nghiên cứu của kế toán

1.2.2. Các công thức kế toán căn bản

1.2.3. Hệ thống báo cáo tài chính

1.2.3.1. Vai trò của báo cáo tài chính

1.2.3.2. Các báo cáo tài chính cơ bản

1.2.3.3. Các nguyên tắc lập báo cáo tài chính

**1.3. Chu trình kế toán**

1.3.1. Chứng từ kế toán và quá trình ghi nhận ban đầu các nghiệp vụ kinh tế

1.3.2. Phân tích nghiệp vụ kinh tế bằng các công thức kế toán (các quan hệ đối ứng)

1.3.3. Tài khoản kế toán và phương pháp ghi sổ kép

PHẦN 2: KẾ TOÁN CÁC QUÁ TRÌNH KINH DOANH VÀ CÁC YẾU TỐ CƠ BẢN CỦA BÁO CÁO TÀI CHÍNH

**2.1. Kế toán tài sản cố định**

2.1.1. Khái niệm, đặc điểm tài sản cố định

2.1.2. Tính giá tài sản cố định

2.1.3. Phương pháp kế toán các nghiệp vụ chủ yếu

2.1.3.1. Kế toán tăng TSCĐ: mua TSCĐ không qua lắp đặt và có thực hiện lắp đặt (đề cập đến chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán, giảm giá hàng mua); nhận góp vốn bằng TSCĐ

2.1.3.2. Kế toán giảm TSCĐ: thanh lý, nhượng bán TSCĐ; xuất TSCĐ mang đi góp vốn

2.1.3.3. Kế toán khấu hao TSCĐ: phương pháp khấu hao đường thẳng

**2.2. Kế toán nguyên vật liệu và công cụ, dụng cụ**

2.2.1. Khái niệm, đặc điểm NVL và CCDC

2.2.2. Tính giá NVL, CCDC

- Tính giá nhập

- Tính giá xuất: Phương pháp nhập trước-xuất trước, giá bình quân (cả kì dự trữ)

2.2.3. Phương pháp kế toán các nghiệp vụ cơ bản (kê khai thường xuyên):

2.2.3.1. Kế toán tăng NVL, CDCC: mua nhập kho, mua đang đi đường (đề cập đến chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán, giảm giá hàng mua, hàng mua trả lại)

2.2.3.2. Kế toán giảm NVL, CCDC: xuất kho NVL sử dụng, phân bổ giá trị công cụ xuất dùng.

**2.3. Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương**

2.3.1. Khái niệm tiền lương

2.3.2. Hình thức trả lương

2.3.3. Các khoản trích theo lương

2.3.4. Phương pháp kế toán các nghiệp vụ cơ bản: tính lương, trích các khoản theo lương, trừ lương, tính thưởng, trả lương.

**2.4. Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm**

2.4.1. Phân biệt chi phí và giá thành

2.4.2. Phương pháp đánh giá sản phẩm dở dang: theo nguyên vật liệu chính

2.4.3. Quy trình kế toán tập hợp chi phí và tính giá thành sản phẩm (phương pháp kê khai thường xuyên và tính giá thành theo phương pháp giản đơn)

**2.5. Kế toán bán hàng**

2.5.1. Khái niệm và điều kiện ghi nhận doanh thu bán hàng

2.5.2. Kế toán bán hàng trực tiếp và gửi hàng (đề cập chiết khấu thanh toán, chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán, hàng bán bị trả lại)

**2.6. Kế toán xác định kết quả**